

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ I – TIN 11
Năm học 2025 – 2026

A/ KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

Bài 1. Hệ điều hành

- Sơ bộ nắm được lịch sử phát triển của các HĐH thông dụng cho PC, một HĐH thương mại và một HĐH nguồn mở
- Hiểu được đặc điểm của HĐH cho thiết bị di động
- Hiểu được một cách khái quát mối quan hệ giữa phần cứng, HĐH và phần mềm ứng dụng cũng như vai trò của mỗi thành phần trong hoạt động chung của cả hệ thống.
- Trình bày được các nội dung kiến thức kể trên

Bài 2. Thực hành sử dụng hệ điều hành

- Sử dụng được một số chức năng cơ bản của hệ điều hành cho máy tính cá nhân.
- Sử dụng được một vài tiện ích của hệ điều hành nâng cao hiệu quả của máy tính cá nhân.
- Sử dụng được một vài tiện ích cơ bản của hệ điều hành trên thiết bị di động.

Bài 3. Phần mềm nguồn mở và phần mềm chạy trên Internet

- Trình bày được một số khái niệm và nắm được sự khác nhau giữa phần mềm nguồn mở với phần mềm thương mại.
- Hiểu được vai trò của phần mềm nguồn mở và phần mềm thương mại đối với sự phát triển của công nghệ thông tin.
- Biết được phần mềm chạy trên Internet và lợi ích của chúng.

Bài 4. Bên trong máy tính

- Nhận diện được một số thiết bị trong thân máy, nắm được chức năng và các thông số đo hiệu năng của chúng.
- Nhận biết được sơ đồ của các mạch logic AND, OR, NOT và giải thích được vai trò của các mạch logic đó trong thực hiện các tính toán nhị phân.

Bài 5. Kết nối máy tính với các thiết bị số

- Biết một số thông số cơ bản của thiết bị vào - ra thông dụng.
- Biết cách kết nối với máy tính cũng như tùy chỉnh được một số chức năng cơ bản để nâng cao hiệu quả và đáp ứng nhu cầu sử dụng.
- Đọc hiểu và giải thích được một số thông số cơ bản của các thiết bị số thông dụng trong các tài liệu để kết nối chúng với máy tính.

Bài 6. Lưu trữ và chia sẻ tệp tin trên Internet

- Nắm được kiến thức chung về công cụ để lưu trữ và chia sẻ tệp tin trên mạng Internet.
- Sử dụng được một số công cụ trực tuyến như Google Drive hay Drop Box... để lưu trữ và chia sẻ tệp tin.

Bài 7. Thực hành tìm kiếm thông tin trên Internet

- Nắm được kiến thức chung về tìm kiếm thông tin trên Internet.
- Sử dụng được máy tìm kiếm trên máy tính và thiết bị số thông minh bằng cách gõ từ khóa hoặc bằng tiếng nói.
- Xác lập được các lựa chọn theo tiêu chí tìm kiếm để nâng cao hiệu quả tìm kiếm.

Bài 8. Thực hành nâng cao sử dụng thư điện tử và mạng xã hội

- Biết đánh dấu và phân loại thư điện tử.

- Khai thác được một số chức năng nâng cao của mạng xã hội

Bài 9. Giao tiếp an toàn trên Internet

- Nêu được một số dạng lừa đảo phổ biến trên không gian số và những biện pháp phòng tránh.
- Biết giao tiếp một cách văn minh, phù hợp với các quy tắc và văn hóa ứng xử trong môi trường số.

B/ TÓM TẮT LÝ THUYẾT

Bài 1 - HỆ ĐIỀU HÀNH

- Hệ điều hành là phần mềm quản lý hoạt động của máy tính nhằm tăng hiệu quả sử dụng máy tính. Cụ thể hệ điều hành:
 - Quản lý để khai thác tối ưu thiết bị của máy.
 - Quản lý dữ liệu lưu trữ (tệp và thư mục).
 - Điều phối tài nguyên để thực hiện các chương trình ứng dụng.
 - Cung cấp cho người sử dụng môi trường làm việc với máy tính.
 - Ngoài ra còn cung cấp các tiện ích.
- Mối quan hệ giữa phần cứng, phần mềm ứng dụng, hệ điều hành: Hệ điều hành điều khiển máy tính
- Thực hiện công việc theo yêu cầu xử lý của chương trình ứng dụng, làm môi trường cho ứng dụng khai thác máy tính.
- Hệ điều hành được phát triển qua nhiều thế hệ. Hệ điều hành đối với các máy tính cá nhân có thể coi là hệ điều hành thế hệ thứ tư, với đặc trưng là tính thân thiện, dễ dùng. Các hệ điều hành phổ biến nhất cho máy tính cá nhân là Windows, Android, iOS và LINUX. Android và LINUX là các hệ điều hành nguồn mở (mã nguồn mở).

Bài 2 - THỰC HÀNH SỬ DỤNG HỆ ĐIỀU HÀNH

Hệ điều hành là phần mềm giúp:

- Quản lý để khai thác tối ưu thiết bị của máy.
- Quản lý dữ liệu lưu trữ (tệp và thư mục).
- Điều phối tài nguyên để thực hiện các chương trình ứng dụng.
- Cung cấp cho người sử dụng môi trường làm việc với máy tính.
- Ngoài ra còn cung cấp các tiện ích.

Bài 3 - PHẦN MỀM NGUỒN MỞ VÀ PHẦN MỀM CHẠY TRÊN INTERNET

- Phần mềm nguồn mở là phần mềm không chỉ công khai mã nguồn, mà quan trọng hơn là phần mềm được sử dụng miễn phí, được phép chỉnh sửa, được chuyển giao không phải xin phép. Phần mềm nguồn mở được phát triển bởi cộng đồng và thường là các ứng dụng nhiều người dùng.
- Tuy vậy, vẫn có một số quy định mà người sử dụng được yêu cầu tuân thủ, gọi là giấy phép (licence). Giấy phép được áp dụng nhiều nhất là GNU GPL.
- Phần mềm nguồn mở đóng một vai trò quan trọng trong sự phát triển của công nghệ thông tin,

cung cấp được những giải pháp phần mềm tin cậy, với chi phí thấp.

- Tuy vậy, phần mềm nguồn mở không thể thay thế được phần mềm thương mại, là các phần mềm viết ra để bán, nhờ đó mới có kinh phí đầu tư cho người làm phần mềm. Mặt khác, chính phần mềm thương mại mới đáp ứng được các nhu cầu riêng biệt và được bảo hành.
- Phần mềm chạy trên Internet là phần mềm không cài đặt trên máy riêng của người dùng mà cài đặt trên các máy cung cấp dịch vụ kết nối vào Internet để người dùng truy cập từ xa từ máy riêng của mình. Ví dụ: Một loại phần mềm chạy trên Internet là phần mềm tương tác với người dùng qua web.
- Phần mềm chạy trên Internet cho phép nhiều người cùng sử dụng. Chi phí sử dụng phần mềm chạy trên Internet về tổng thể thấp hơn vì người dùng có thể dùng chung và không phải tự đầu tư máy chủ. Phần mềm loại này có thể sử dụng ở bất cứ đâu, bất cứ lúc nào, miễn là có kết nối Internet.

Bài 4 - BÊN TRONG MÁY TÍNH

- Các thiết bị của máy tính có thể chia làm hai nhóm: nhóm các thiết bị ngoại vi và nhóm các thiết bị trung tâm.
- Các thiết bị ngoại vi gồm các thiết bị vào-ra và bộ nhớ ngoài. Các thiết bị vào-ra rất phong phú, trong đó có màn hình, bàn phím, chuột, máy in.
- Các thiết bị trung tâm có bộ xử lý trung tâm (CPU), bộ nhớ trong. Đây là các thành phần cốt lõi của máy tính. Chúng được ghép nối trực tiếp trên bảng mạch chính (mainboard). Trên bảng mạch chính còn có các cổng kết nối với thiết bị ngoại vi và các bảng mạch mở rộng để cung cấp các cổng kết nối mở rộng.
- Mỗi thiết bị của máy tính đều có những tham số đặc thù thể hiện chất lượng của thiết bị.
- Mạch logic là các mạch có khả năng thực hiện những biến đổi nhị phân.
- Các thiết bị số đều được xây dựng dựa trên mạch logic.

Bài 5 - KẾT NỐI MÁY TÍNH VỚI CÁC THIẾT BỊ SỐ

- Các thiết bị vào-ra là thiết bị số thông dụng nhất kết nối với máy tính. Chúng đều có các tham số đặc thù cho biết tính năng của thiết bị.
- Không có một cách kết nối chung nào đối với tất cả các loại thiết bị số. Vì vậy, trước khi kết nối thiết bị số với máy tính cần biết rõ cách sử dụng và các tham số của nó.

Bài 6 - LƯU TRỮ VÀ CHIA SẺ TẬP TIN TRÊN INTERNET

- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin đã kéo theo sự gia tăng rất lớn về lượng thông tin, dữ liệu. Để đáp ứng nhu cầu lưu trữ và chia sẻ dữ liệu về cả số lượng lẫn tốc độ truy cập, các dịch vụ lưu trữ và chia sẻ tập tin trên ổ đĩa trực tuyến đã ra đời và thu hút nhiều người dùng trên toàn cầu.
- Các tính năng cơ bản của dịch vụ này bao gồm:
 - Cho phép tải lên và lưu trữ dữ liệu trên ổ đĩa trực tuyến.

- Tạo mới và quản lý tệp, thư mục trên ổ đĩa trực tuyến.
- Chia sẻ tệp, thư mục với các quyền khác nhau.
- Một số nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ và chia sẻ tệp tin trên Internet phổ biến hiện nay là: Google, Microsoft, Apple, Dropbox.

Bài 7 - THỰC HÀNH TÌM KIẾM THÔNG TIN TRÊN INTERNET

- Máy tìm kiếm trên PC hoặc thiết bị số thông minh cho phép nhập vào từ khoá tìm kiếm bằng cách nhập từ bàn phím hoặc bằng tiếng nói từ micro.
- Một số máy tìm kiếm hỗ trợ lựa chọn các tiêu chí tìm kiếm để nâng cao hiệu quả tìm kiếm thông tin, chẳng hạn: tìm kiếm theo dạng tệp tin (.pdf, .docx, .jpg,...), tìm kiếm theo dạng thông tin (tin tức, hình ảnh, video,...).
- Có nhiều máy tìm kiếm khác nhau của các nhà cung cấp dịch vụ khác nhau.

Bài 8 - THỰC HÀNH NÂNG CAO SỬ DỤNG THƯ ĐIỆN TỬ VÀ MẠNG XÃ HỘI

- Đánh dấu và phân loại thư điện tử: Việc đánh dấu, phân loại thư điện tử để sắp xếp hộp thư một cách hợp lý sẽ giúp việc sử dụng và tìm kiếm thư điện tử thuận tiện hơn. Sách giáo khoa đã trình bày cách đơn giản để thực hiện điều này của dịch vụ thư điện tử phổ biến nhất hiện nay là Gmail.
- Sắp xếp, phân loại thư trong Gmail bằng nhãn: sử dụng nhãn (Label) để sắp xếp, phân loại thư trong hộp thư đến giúp em tiết kiệm thời gian khi tìm kiếm lại các thư, tránh thất lạc thông tin ở các thư cũ và quản lý việc nhận thư từ các địa chỉ thư điện tử dễ dàng hơn.
Lưu ý: Nhãn khác với thư mục. Khi em xoá một thư, thư đó sẽ bị xoá khỏi mọi nhãn đính kèm cũng như trong hộp thư đến.

Bài 9 - GIAO TIẾP AN TOÀN TRÊN INTERNET

1. Nhận biết và phòng tránh một số dạng lừa đảo trên không gian số
 - Nguyên tắc thứ nhất: *Hãy chậm lại*. Những kẻ lừa đảo thường tạo ra cảm giác cấp bách để chúng có thể vượt qua khả năng nhận định một cách sáng suốt của nạn nhân.
 - Nguyên tắc thứ hai: *Kiểm tra ngay*. Thực hiện ngay việc tra cứu số điện thoại, địa chỉ cơ quan hoặc tổ chức mà người gửi thông tin mang danh để liên hệ xác minh trực tiếp.
 - Nguyên tắc thứ ba: *Dừng lại, không gửi*. Mọi yêu cầu thanh toán hoặc gửi tiền ngay lập tức đều cần phải đặt dấu hỏi. Vì vậy, nếu cảm thấy giao dịch này không đáng tin, hãy dừng lại vì đó có thể là lừa đảo.
2. Giao tiếp và ứng xử trong môi trường số
 - *Quy tắc tôn trọng, tuân thủ pháp luật* yêu cầu phải tuân thủ luật pháp Việt Nam, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.
 - *Quy tắc lành mạnh* đòi hỏi mọi hành vi, ứng xử trên mạng xã hội phải phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.
 - *Quy tắc an toàn, bảo mật thông tin* yêu cầu phải tuân thủ các quy định và hướng dẫn về bảo vệ an toàn và bảo mật thông tin cá nhân và tổ chức.

- *Quy tắc trách nhiệm* hướng tới việc cần chịu trách nhiệm về các hành vi, ứng xử trên mạng xã hội; khi có yêu cầu, phải chủ động phối hợp, hợp tác với cơ quan chức năng để xử lý hành vi, nội dung thông tin vi phạm pháp luật.

C/ CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

DẠNG 1:

1/Loại công việc nào sau đây không phải là chức năng của hệ điều hành?

- A. Quản lý tệp và thư mục.
- B. Diệt virus.
- C. Điều phối các thiết bị của máy tính để thực hiện các chương trình ứng dụng.
- D. Duyệt web.

2/Công việc nào sau đây không phải là chức năng của hệ điều hành?

- A. Cung cấp môi trường để người sử dụng chạy các chương trình ứng dụng.
- B. Soạn thảo văn bản.
- C. Sao chép, xoá và chuyển các tệp dữ liệu.
- D. Quản lý các thiết bị của máy tính.

3/Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Hệ điều hành là phần mềm quản lý máy tính để thực hiện một cách có hiệu quả các phần mềm ứng dụng.
- B. Bất cứ một thiết bị nào điều khiển bằng chương trình đều có hệ điều hành.
- C. Hệ điều hành chỉ có ở các máy tính để bàn, máy tính xách tay, điện thoại di động hay máy tính bảng.
- D. Đối với các chương trình ứng dụng, người sử dụng có thể khởi động hoặc dừng trong khi máy tính đang hoạt động. Hệ điều hành cũng là một chương trình, người sử dụng cũng có thể dừng khi máy tính đang hoạt động.

4/Những điều nào sau đây không là đặc điểm của phần mềm nguồn mở?

- A. Mã nguồn được công khai.
- B. Được dùng miễn phí mã nguồn nhưng phải xin phép.
- C. Được phép dùng, chỉnh sửa không phải xin phép.
- D. Được chuyển giao mã nguồn cho người khác.

5/Điều nào sau đây là không đúng khi nói về ích lợi của phần mềm nguồn mở?

- A. Tiết kiệm chi phí.
- B. Minh bạch, kiểm soát được tình trạng cài mã xấu.
- C. Được sử dụng hoàn toàn tự do không cần tuân thủ một điều kiện gì.
- D. Không bị lệ thuộc vào nhà cung cấp.

6/Điều nào sau đây là sai trong các tuyên bố về phần mềm chạy trên Internet?

- A. Hiệu quả cao vì có thể phục vụ nhiều người dùng đồng thời.
- B. Có thể sử dụng ở bất cứ đâu, không phụ thuộc vào điều kiện kỹ thuật.
- C. Có thể sử dụng bất cứ lúc nào miễn là có kết nối Internet.

D. Các phần mềm chạy trên Internet thường thông qua trình duyệt web nên cách giao tiếp thân thiện, dễ dùng.

7/Ứng dụng nào dưới đây là phần mềm thương mại trong lĩnh vực xử lý ảnh?

- A. Inkscape B. GIMP C. B612 D. Photoshop

8/Phần mềm nào sau đây không phải là phần mềm trực tuyến?

- A. Teams Microsoft B. Google Docs
C. File Explorer D. Zoom meeting

9/Thiết bị nào là thành phần quan trọng nhất của máy tính?

- A. Đĩa cứng B. CPU C. RAM D. ROM

10/ Tốc độ truy cập của thiết bị bộ nhớ ngoài sau đây là nhanh nhất?

- A. Đĩa HDD B. Đĩa quang C. Đĩa SSD D. Đĩa mềm

11/Thiết bị nào sau đây là thiết bị vào?

- A. Màn hình B. Chuột C. Loa D. Máy in

12/Máy in nào sau đây có đặc điểm thích hợp để in ảnh màu, phong bật quảng cáo với kích thước đa dạng và chi phí thấp?

- A. Máy in phun B. Máy in kim
C. Máy in laser D. Máy in nhiệt

13/Trong các phương án sau, phương án nào KHÔNG phải ưu điểm của phần mềm thương mại?

- A. Có tính hoàn chỉnh cao
B. Dễ dàng chia sẻ
C. Đáp ứng nhu cầu riêng và người dùng được hỗ trợ kỹ thuật
D. Đáp ứng nhu cầu rộng rãi

14/ iCloud là công cụ trực tuyến để lưu trữ và chia sẻ tệp tin của nhà cung cấp nào?

- A. Google B. Apple C. Microsoft D. Dropbox

15/Đâu không phải là quy tắc sử dụng Internet an toàn?

- A. Hãy chậm lại
B. Kiểm tra ngay
C. Dừng lại, không gửi
D. Mở và xem

16/ Dịch vụ nào dưới đây không phải là email?

- A. Outlook
B. Yahoo
C. Bing
D. Gmail

17/Phát biểu nào sau đây đúng?

A. Cơ chế "plug & play" giúp hệ điều hành nhận biết các thiết bị ngoại vi ngay khi khởi động máy.

B. Giao diện đồ họa có tính trực quan, giúp người dùng giao tiếp với máy tính dễ dàng.

C. Một số hệ điều hành đã hỗ trợ giao tiếp bằng giọng nói.

D. Tất cả đáp án trên.

18/Cơ chế "plug & play" lần đầu tiên được sử dụng ở phiên bản nào của Windows?

A. Windows 95 B. Phiên bản 1 C. Phiên bản 3 D. Windows XP

19/Điều nào cho chúng ta dễ dàng nhận biết nhất là đang bị lừa đảo?

- A. Nhắn tin hỏi thăm sức khỏe
- B. Người thân gọi điện hỏi thăm sức khỏe
- C. Gửi Email đi phòng vấn công việc
- D. Tin nhắn lạ hỏi vay tiền, vay thẻ nạp điện thoại

20/Ý nào sau đây đúng khi nói về bộ nhớ RAM?

- A. Là bộ nhớ chỉ có thể đọc mà không thể ghi hay xóa.
- B. Thường được dùng để lưu trữ các dữ liệu hệ thống cố định và các chương trình kiểm tra hay khởi động máy tính.
- C. Là bộ nhớ có thể ghi được, dùng để ghi dữ liệu tạm thời trong khi chạy chương trình.
- D. Lưu được dữ liệu lâu dài.

21/Em cần kết nối máy tính với máy chiếu, em sẽ sử dụng cổng nào dưới đây?

- A. Cổng COM B. Cổng HDMI C. Cổng USB D. SP2.

22/Ở chế độ chia sẻ nào, người dùng được đổi tên tệp?

- A. Chế độ chỉnh sửa. B. Chỉ chủ sở hữu mới được quyền đổi tên tệp.
- C. Chế độ nhận xét. D. Chế độ chỉ xem.

23/ Nguyên tắc thứ nhất: Hãy chậm lại nghĩa là gì?

- A. Hãy chậm lại trước khi hành động để tránh cảm giác bị đẩy đến giới hạn của kẻ lừa đảo
- B. Hãy chậm lại sau khi hành động để có cảm giác bị đẩy đến giới hạn của kẻ lừa đảo
- C. Hãy làm từng bước như lời người gửi, chậm rãi và chính xác
- D. Chậm lại để nghe họ nói gì và ghi nhớ để làm không bị sai

24/ Tiện ích nào trong Window dùng để nâng cao hiệu suất làm việc của máy tính?

- A. File Explorer
- B. Paint
- C. Disk Cleanup
- D. Calculator

25/Thiết bị nào sau đây là thiết bị thông minh?

- (1) Đồng hồ vạn lịch niên;
- (2) Điện thoại di động;
- (3) Camera kết nối Internet;
- (4) Máy ảnh số;

- A. (1) (2)
- B. (3) (4)
- C. (1) (4)
- D. (2) (3)

26/Đơn vị nào KHÔNG dùng để đo dung lượng của bộ nhớ?

- A. Bit
- B. Byte
- C. GB
- D. Ghz

27/ Dịch vụ lưu trữ trực tuyến phổ biến hiện nay là gì?

- A. Access
- B. Google Drive
- C. Word
- D. Microsoft Edge

DANG 2:

Câu 1: Hà đang tìm hiểu về các loại phần mềm máy tính. Hà cho rằng tất cả các phần mềm đều phải trả phí mới được sử dụng.

- a) Có những phần mềm miễn phí, người dùng có thể sử dụng mà không phải trả tiền.
- b) Tất cả các phần mềm đều phải trả phí mới được sử dụng.
- c) Phần mềm thương mại yêu cầu người dùng phải mua bản quyền để sử dụng hợp pháp.
- d) Hà có thể tìm kiếm và sử dụng các phần mềm miễn phí hoặc mã nguồn mở thay thế cho các phần mềm thương mại.

Câu 2: Thảo nhận được một email từ một người lạ, thông báo rằng Thảo đã trúng thưởng một giải thưởng lớn và yêu cầu Thảo cung cấp thông tin cá nhân để nhận thưởng.

- a) Đây có thể là một hình thức lừa đảo.
- b) Thảo nên cung cấp thông tin cá nhân theo yêu cầu để nhận thưởng.
- c) Những kẻ lừa đảo thường sử dụng các thông báo trúng thưởng giả mạo để đánh cắp thông tin cá nhân.
- d) Thảo nên cảnh giác với những email như vậy và không nên nhấp vào các liên kết hoặc cung cấp thông tin cá nhân.

Câu 3: An đang trò chuyện với một người bạn mới quen trên mạng xã hội. Người bạn này hỏi xin địa chỉ nhà và số điện thoại của An vì có việc rất quan trọng cần trao đổi.

- a) An nên cân nhắc, cẩn thận khi chia sẻ thông tin cá nhân với người lạ trên mạng xã hội.
- b) An có thể thoải mái chia sẻ thông tin cá nhân với bất kỳ ai trên mạng xã hội.
- c) Việc chia sẻ thông tin cá nhân với người lạ trên mạng xã hội có thể dẫn đến những rủi ro về bảo mật và an toàn cá nhân.
- d) An nên tìm hiểu thật kỹ về người bạn mới quen trước khi quyết định chia sẻ thông tin cá nhân.

D/ THỰC HÀNH

Bài 1: Em hãy thực hiện tuần tự các yêu cầu dưới đây:

- a) Tạo một tệp văn bản với nội dung là danh sách các thành viên của nhóm em. Lưu lại tệp văn bản đó, chẳng hạn với tên *Danh sách nhóm.docx*.
- b) Tải văn bản vừa tạo lên ổ đĩa trực tuyến của em.
- c) Chia sẻ văn bản đó cho các thành viên trong nhóm sao cho các thành viên có thể mở văn bản để cập nhật thêm các thông tin cá nhân của mình như số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.
- d) Sau khi các thành viên đã cập nhật xong thông tin của mình, hãy thực hiện các thao tác cần thiết để không ai có thể thay đổi nội dung văn bản đó nữa. Kiểm chứng lại thao tác của em.
- e) Tạo một thư mục dùng chung cho nhóm, chẳng hạn với tên là *Bài tập nhóm* trên ổ đĩa trực tuyến của em.

f) Chia sẻ thư mục vừa tạo với nhóm của em sao cho các thành viên đều có thể tải lên các tài liệu dùng chung cho cả nhóm.

g) Thực hiện thao tác cần thiết để kiểm tra thông tin của thư mục *Bài tập nhóm* và cho biết:

- Ai là chủ sở hữu của thư mục *Bài tập nhóm*?
- Những ai có quyền truy cập thư mục này và quyền của từng người là gì?
- Những ai có quyền tải thư mục này về máy tính của họ?
- Thư mục này được tạo ra bao giờ, do ai tạo?
- Lần thay đổi gần nhất là thời điểm nào, do ai thực hiện?
- Thư mục *Bài tập nhóm* hiện chứa bao nhiêu thư mục, bao nhiêu tệp tin?

Bài 2: Khởi động máy tìm kiếm mà em quen sử dụng. Tìm kiếm các thông tin sau:

- Mẫu thiết kế áo đồng phục lớp.
- Dân số thế giới hiện tại.
- Giá tiền của cuốn sách mà em muốn mua.
- Khoảng cách từ nhà em tới địa chỉ cửa hàng bán cuốn sách mà em muốn mua.
- Tên phần mềm hỗ trợ vẽ sơ đồ tư duy miễn phí được người dùng ưa chuộng nhất hiện tại.